

Bản án số: 305/2023/HS-PT

Ngày 25 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Minh;

Bà Nguyễn Thị Lệ Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 292/2023/TLPT-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Lương Thị Thu C và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện T;

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lương Thị Thu C, sinh năm 1986 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0791860215XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Tổ T, Ấp Q, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lương Ngọc M (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có chồng tên Thái Hữu Ph và có 06 con; tiền sự: Không; tiền án: Không;

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 56/QĐ-XPHC ngày 15-10-2022, Lương Thị Thu C bị Công an xã P, huyện T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 12-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai đã xử phạt bị cáo Lương Thị Thu C 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 09-11-2022; đến ngày 18-11-2022 được tại ngoại do đang mang thai; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 141/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1995 tại Khánh Hòa; Căn cước công dân số: 0561950110XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp W, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn Th (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có chồng tên Đặng Văn Phương Đ và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 75/2022/HS-ST ngày 06-7-2022, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự (hành vi phạm tội xảy ra ngày 15-02-2022); hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 140/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn Ph, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 0750930043XX; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp W, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn B và bà Nguyễn Thị L; tiền sự: Không; tiền án: Không; hiện nay, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 139/2023/LCĐKNCT ngày 10-8-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; vắng mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Trần Ngọc Qu và Trần Thị Hồng L, không có kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào hồi 21 giờ 15 phút ngày 20-5-2022, tại phòng ngủ trong nhà ở của Lương Thị Thu C, thuộc Ấp Q, xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai, Công an xã N, huyện T phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang các đối tượng Lương Thị Thu C, Trần Ngọc Qu, Nguyễn Thị Thùy Tr, Lê Văn Ph và Trần Thị Hồng L, về hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức chơi bài cào liêng 03 lá. Tang vật thu giữ gồm: Số tiền 2.900.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 06 bộ bài tây chưa sử dụng, số tiền 3.334.000 đồng thu trên người các đối tượng tham gia đánh bạc và 02 điện thoại di động. Quá trình điều tra đã xác định được như sau:

- Buổi chiều ngày 20-5-2022, Trần Ngọc Qu, Nguyễn Thị Thùy Tr và Lê Văn Ph đến nhà Lương Thị Thu C, để đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài binh sập xám. Luật chơi như sau, những người chơi sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi người sẽ được chia 13 lá bài và xếp thành 3 chi. Số tiền chơi mỗi ván của mỗi người là từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Khi chơi bài binh sập xám, Qu sử dụng 380.000 đồng, Tr sử dụng 200.000 đồng, Ph sử dụng 3.031.000 đồng và C sử dụng 600.000 đồng.

- Đến khoảng 20 giờ 45 phút cùng ngày, Trần Thị Hồng L đến, thì Lương Thị Thu C, Trần Ngọc Qu, Nguyễn Thị Thùy Tr và Lê Văn Ph chuyển sang đánh bạc với hình thức bài cào liêng 03 lá cùng với Trần Thị Hồng L. Luật chơi như sau, sử dụng bộ bài tây 52 lá, mỗi người được chia 3 lá bài. Sau khi chia bài, người chơi có quyền tố thêm tiền, để so kết quả thắng thua với những người chơi khác. Đến 21 giờ 15 phút cùng ngày, Công an xã N phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ tang vật như đã nêu trên.

- Khi tham gia đánh bạc số tiền đánh bạc của các bị cáo là:

- + Trần Ngọc Qu mang theo 380.000 đồng, chơi thua còn lại 160.000 đồng thu trên người.

- + Nguyễn Thị Thùy Tr mang theo 200.000 đồng (đã bị thu giữ trên chiếu bạc).

- + Lê Văn Ph sử dụng 5.631.000 đồng (gồm 400.000 đồng trên chiếu bạc và 2.631.000 đồng thu giữ trên người cùng số tiền 2.600.000 đồng sẽ sử dụng vào đánh bạc).

- + Lương Thị Thu C sử dụng 600.000 đồng (gồm 100.000 đồng trên chiếu bạc và 500.000 đồng thu trên người).

- + Trần Thị Hồng L sử dụng 543.000 đồng (gồm 500.000 đồng trên chiếu bạc và 43.000 đồng thu giữ trên người).

- Kết quả điều tra xác định được, tổng số tiền mà Lương Thị Thu C, Trần Ngọc Qu, Nguyễn Thị Thùy Tr, Lê Văn Ph và Trần Thị Hồng L sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.834.000 đồng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện T, đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lương Thị Thu C, Trần Ngọc Qu, Nguyễn Thị Thùy Tr, Lê Văn Ph và Trần Thị Hồng L phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 06 (sáu) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr 06 (sáu) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Qu 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 07 (bảy) tháng tù với bản án khác, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Trần Thị Hồng L 07 (bảy) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 08 (tám) tháng tù với bản án khác, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.
- Xử phạt bị cáo Lương Thị Thu C 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 12-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện T, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Trong thời hạn luật định, các bị cáo Lương Thị Thu C và Nguyễn Thị Thùy Tr kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt và không bị xử phạt tù giam; bị cáo Lê Văn Ph kháng cáo, cho rằng bị cáo không phạm tội.

4. Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

- Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lương Thị Thu C, Nguyễn Thị Thùy Tr và Lê Văn Ph phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

- Đối với kháng cáo của các bị cáo Lương Thị Thu C và Nguyễn Thị Thùy Tr: Các bị cáo đều có nhân thân xấu, từng bị xét xử, xử phạt về hành vi đánh bạc; bị cáo C trong thời gian điều tra, truy tố đã bị Tòa án nhân dân huyện T xét xử trong một vụ án khác vào ngày 12-4-2023 và xử phạt 06 tháng tù, về tội “Đánh bạc”; do đó, hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đối với các bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Đối với kháng cáo của bị cáo Lê Văn Ph: Trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm bị cáo luôn quanh co và không nhận tội. Căn cứ các tài liệu chứng cứ thể hiện tại hồ sơ vụ án (Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản lời khai, hỏi cung bị cáo; Biên bản lời khai, hỏi cung của các bị cáo đồng phạm còn lại; Biên bản lời khai người có liên quan; lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo khác), cùng với tang vật thu giữ được, có đủ căn cứ chứng minh Lê Văn Ph là người khởi xướng việc đánh bạc, sử dụng tổng số tiền 3.031.000 đồng vào mục đích đánh bạc; mặc khác, bị cáo cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào chứng minh cho đề nghị của bị cáo; do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Các bị cáo có kháng cáo được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, sau khi Kiểm sát viên phát biểu quan điểm đối với vụ án; cùng với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Lương Thị Thu C và Nguyễn Thị Thùy Tr phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

Theo đơn kháng cáo, bị cáo Lê Văn Ph cho rằng số tiền 2.631.000 đồng thu trên người bị cáo không phải sử dụng vào mục đích đánh bạc, cấp sơ thẩm kết tội bị cáo phạm tội đánh bạc là không đúng.

Nhận thấy:

- Trong các biên bản phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản đối chất và tại phiên tòa sơ thẩm thì lời khai của bị

cáo Lê Văn Ph có sự mâu thuẫn với nhau: Lúc thì bị cáo khai sử dụng 400.000 đồng vào mục đích đánh bạc; lúc thì bị cáo lại khai sử dụng 431.000 đồng để đánh bạc; lúc thì bị cáo khai sử dụng số tiền 2.600.000 đồng, để đi trả nợ cho người khác; lúc thì khai sử dụng số tiền 2.600.000 đồng vào mục đích cá nhân.

- Bị cáo còn khai đối với số tiền 31.000 đồng và số tiền 2.600.000 đồng bị cáo để trong hai túi quần khác nhau; tuy nhiên, khi thu giữ trên người bị cáo thì chỉ trong một túi quần có số tiền là 2.631.000 đồng. Ngoài ra, tại bút lục số 118 bị cáo khai nhận: *“Tôi mang đến nhà bà C tổng cộng khoảng 3.000.000 đồng và tham gia đánh bạc”*.

- Bị cáo Ph khai sử dụng số tiền 2.631.000 đồng để sử dụng vào mục đích cá nhân không sử dụng vào mục đích đánh bạc; tuy nhiên, không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện điều này.

- Vào ngày 20-5-2020 khi tham gia đánh bạc, bị cáo lấy số tiền 400.000 đồng trong tổng số tiền 3.031.000 đồng mang trên người bị cáo, để đánh bạc; lúc bị cáo Ph tham gia đánh bạc, bị cáo Ph cũng không nói với các con bạc khác là sau khi chơi hết số tiền 400.000 đồng sẽ nghỉ và bị cáo đánh bạc đến mấy giờ thì bị cáo sẽ nghỉ. Bị cáo tham gia đánh bạc từ lúc khoảng 16 giờ 50 phút đến khi bị bắt quả tang là 21 giờ; trong khoảng thời gian đó, bị cáo cũng không nghỉ đánh bạc mà đánh liên tục; lúc đầu, bị cáo tham gia đánh bạc với hình thức chơi bài binh sập xám; sau đó, mới chuyển sang hình thức đánh cào liêng mỗi ván là 50.000 đồng và tố là 100.000 đồng; do trong quá trình đánh bạc bị cáo thắng, nên bị cáo chưa sử dụng số tiền 2.631.000 đồng trên người, để tiếp tục đánh bạc.

- Từ những nội dung trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định số tiền thu giữ trên người bị cáo Ph là 2.631.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về kháng cáo:

3.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

3.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo Lương Thị Thu C và Nguyễn Thị Thùy Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Lương Thị Thu C (tính thời điểm phạm tội trong vụ án này) và Lê Văn Ph phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Lương Thị Thu C khi phạm tội là phụ nữ có thai. Áp dụng quy định tại điểm i, s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Các bị cáo Lương Thị Thu C và Nguyễn Thị Thùy Tr cung cấp tài liệu thể hiện đang nuôi con nhỏ và Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo. Áp dụng cho các bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

3.3. Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện, quyết định hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp và đã có xem xét giảm nhẹ; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

[4] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, 2 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lương Thị Thu C, Nguyễn Thị Thùy Tr và Lê Văn Ph;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 58/2023/HS-ST ngày 31-5-2023 của Tòa án nhân dân huyện T.

1. Tội danh và hình phạt:

1.1. Bị cáo Lê Văn Ph:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

1.2. Bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thùy Tr 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”.
Thời hạn tù tính từ ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù.

1.3. Bị cáo Lương Thị Thu C:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, n khoản 1, 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 56; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lương Thị Thu C 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” trong vụ án này. Tổng hợp với hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 12-4-2023 của Tòa án nhân dân huyện T. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày vào cơ sở giam giữ chấp hành án phạt tù; được trừ đi thời gian đã bị tạm giam, từ ngày 09-11-2022 đến ngày 18-11-2022.

2. Về án phí:

Buộc các bị cáo Lương Thị Thu C, Nguyễn Thị Thùy Tr và Lê Văn Ph, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (3);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện T (4);
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện T;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện T;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Thành